CHỦ ĐỀ: LAI MỘT CẶP TÍNH TRẠNG ( TIẾP)

II. LAI PHÂN TÍCH

1) Một số khái niệm

- Thể đồng hợp: Kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng giống nhau. Ví dụ AA, aa, BB…

- Thể dị hợp : kiểu gen chứa cặp gen gồm 2 gen tương ứng khác nhau Ví dụ: Aa, Bb ...

2) Lai phân tích :

 - Lai phân tích là phép lai giữa cá thể mang tính trạng trội cần xác định kiểu gen với cá thể mang tính trạng lặn .

 + Nếu kết quả phép lai đồng tính thì cá thể mang tính trạng trội có kiểu gen đồng hợp trội.

+ Nếu kết quả phép lai phân tích theo tỉ lệ 1 : 1 thì cá thể mang tính trạng trội có kiểu gen dị hợp . (P không thuần chủng).

- Mục đích để kiểm tra giống mang kiểu hình trội có thuần chủng hay không.

Sơ đồ lai:

TH1: P: Hoa đỏ x Hoa trắng

 AA aa

 G: A a

 F1: Aa (100% hoa đỏ)

TH2: P: Hoa đỏ x Hoa trắng

 Aa aa

 G: A;a a

 F1: Aa : aa (1 hoa đỏ: 1 hoa trắng)

IV. Ý nghĩa tương quan trội lặn

Trong tự nhiên mối tương quan trội – lặn là phổ biến .

- Tính trạng trội thường là tính trạng tốt . Cần xác định tính trạng trội và tập trung nhiều gen trội quý vào một kiểu gen tạo giống có ý nghĩa kinh tế .

- Để xác định được tương quan trội- lặn của một cặp tính trạng tương phản ở các sinh vật người ta thường dùng phương pháp lai phân tích .

Bài tập 1 : Ở cà chua, quả đỏ là tính trạng trội hoàn toàn so với quả vàng. Hãy xác định kết quả của con lai F1 trong các trường hợp sau đây:

a. P: quả đỏ TC x quả đỏ KTC

b. P: quả đỏ KTC x quả vàng

c. P: quả đỏ TC x quả vàng.

d. P: quả vàng x quả vàng.

Bài tập 2: Ở lúa thân cao là tính trạng trội,thân thấp là tính trạng lặn.

1. Xác định kết quả F1 khi cho lai thân cao TC với thân thấp
2. Xác định kết quả F2 khi cho F1 tự thụ phấn
3. Xác định kết quả F2 khi cho F1 lai với cây thân thấp.